

# **NỮ SINH VIÊN VỚI VIỆC LÀM THÊM**

**Trần Thu Hương**

*Khoa Tâm lý học*

*Trường Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQG Hà Nội*

Việc làm thêm hiện nay là một mối quan tâm lớn của sinh viên. Việc làm thêm được hiểu là những hoạt động ngoài giờ học của sinh viên và được pháp luật cho phép.

Thực tế hiện nay, số lượng nữ sinh viên đi làm thêm khá nhiều, tập trung chính vào lĩnh vực dạy học. Vấn đề cần nghiên cứu đối với nữ sinh viên đi làm thêm là: những lý do nào thúc đẩy sinh viên đi làm thêm và chất lượng học tập của những sinh viên này như thế nào? Vì vậy, chúng tôi đã phỏng vấn 160 sinh viên nam nữ đang có việc làm thêm, thuộc ba khoa: Báo chí, Du lịch và Tâm lý học của trường Đại học KHXH&NV. Trong khuôn khổ bài báo này, chúng tôi chỉ tập trung phân tích 98 nữ sinh viên trong số 160 sinh viên đang làm thêm. Để làm rõ mục đích trên, trước tiên, chúng tôi xin trình bày thực trạng cuộc sống của các nữ sinh viên này.

## **1. Thực trạng cuộc sống của nữ sinh viên có nhu cầu làm thêm**

Qua điều tra trên 160 sinh viên nam nữ đang có việc làm thêm, số liệu cho thấy: có tới 61,3% (tức 98/160 sinh viên) là sinh viên nữ; trong số đó có 25.6% sinh viên nữ dạy ngoại ngữ, 28.5 % dạy văn hoá, 10.9% bán thuê các mặt hàng như: đồ lưu niệm, quần áo, văn phòng phẩm, sách báo..., 10.2% tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học (nếu có), 13.14% làm các công việc mang tính tạp vụ và 11.6% làm những công việc khác như: gia công các mặt hàng thủ công, tin học, thiết kế quảng cáo, viết báo. Như vậy, công việc chủ yếu được sinh viên nữ ưa thích là dạy học (54.1%).

Xét về tính chất công việc, dạy học tương đối phù hợp với sinh viên nữ, bởi nó dễ được xã hội chấp nhận và có phần nào tôn trọng. Ngoài ra, công việc này nhẹ nhàng, ít bị xáo trộn về mặt tâm lý và ít phải di lại trên đường. Đồng thời, bản thân sinh viên cũng có thể tự sắp xếp được giờ dạy phù hợp với giờ học của mình ở trường. Đó là những thuận lợi khiến cho sinh viên nữ thường chọn việc đi dạy hơn là những công việc khác.

Động lực chính thúc đẩy sinh viên nữ đi làm thêm thường có liên quan đến khía cạnh kinh tế. Thực tế cho thấy, để có những chi phí tối thiểu cho học tập và sinh hoạt hàng tháng, một sinh viên cần phải tiêu trung bình khoảng 400.000-500.000đ/tháng (chiếm 43.9%). Nếu so sánh với mức thu nhập hàng tháng của một người công nhân bình thường hoặc của một gia đình nông dân, mức chi tiêu này là tương đối cao. Do đó, làm thêm là một trong những biện pháp hữu hiệu giúp các sinh viên nữ cải thiện đời sống của mình và giảm bớt gánh nặng cho gia đình.

Xem xét mức thu nhập của nữ sinh viên làm thêm, kết quả điều tra cho thấy có 56.1% nữ sinh viên có mức thu nhập từ 200.000-300.000đ (chủ yếu đối với công việc dạy học). Với mức thu nhập như trên, số tiền này cũng giúp cho sinh viên ít nhiều trang trải thêm cho sinh hoạt và học tập.

Xét về kết quả học tập, trong số những sinh viên nữ đi làm thêm được điều tra, có 16.3% sinh viên thường xuyên có học bỗng và đó là những sinh viên có học lực khá giỏi, 33.6% sinh viên có học bỗng không đều (năm có, năm không) và có đến 50% sinh viên chưa từng được học bỗng.

Như vậy, sinh viên nữ có kết quả học trung bình thường có nhu cầu đi làm thêm nhiều hơn so với các sinh viên khác. Vì thế, không thể không bàn đến chất lượng học tập của những nữ sinh viên này (sẽ phân tích kỹ hơn ở phần sau).

Khi tìm hiểu mức độ phù hợp giữa công việc làm thêm với ngành học, số liệu điều tra cho thấy: có 35.7% nữ sinh viên cảm thấy việc làm thêm phù hợp với khả năng của mình, 25.5% cảm thấy không phù hợp và có 38.8% cảm thấy những công việc làm thêm đòi hỏi phù hợp với khả năng của mình. Sở dĩ như vậy là do sinh viên này không tìm được những công việc ổn định, nên họ phải làm nhiều công việc khác nhau trong một thời gian nhất định. Tính chất không ổn định trong việc làm thêm của nữ sinh viên ít nhiều gây nên tâm lý không ổn định ở họ (thất thường trong sinh hoạt hàng ngày, trong học tập và trong đời sống tinh thần của sinh viên).

## 2. Lý do làm thêm của nữ sinh viên

Tìm hiểu về những lý do thúc đẩy sinh viên nữ đi làm thêm, kết quả cho thấy: hầu hết nữ sinh viên đi làm thêm đều có mong muốn tăng thêm thu nhập hàng tháng cho bản thân (39.74%). Bên cạnh đó, qua công việc, họ cũng muốn tự khẳng định mình (41.72%) với mọi người xung quanh, mở rộng các mối quan hệ xã hội (27.81%) và vì công việc tương lai (20.53%). Đối với nữ sinh viên, những lý do này đều nhằm đảm bảo những lợi ích thiết thực cho quá trình học tập và lao động sau này. Ngoài ra, những khoản tiền thu nhập được từ việc làm thêm còn được sinh viên nữ sử dụng chủ yếu vào các việc như: bổ sung cho chi phí sinh hoạt hàng tháng (40%), để đi học thêm (21.9%), để tự nuôi sống bản thân mà không phải dựa vào gia đình (14.4%) và để giúp đỡ gia đình đang trong hoàn cảnh khó khăn (11.8%).

Đứng từ góc độ tâm lý, sinh viên là những người đang sống phụ thuộc vào nguồn thu nhập của cha mẹ. Tuy nhiên, ở lứa tuổi này, sinh viên nữ nói riêng và tầng lớp sinh viên nói chung đều không muốn quá lệ thuộc vào kinh tế gia đình, không muốn mình trở thành gánh nặng cho gia đình. Vì vậy, nhiều sinh viên muốn tự mình kiếm sống và thậm chí muốn giúp đỡ thêm cho gia đình (nếu điều kiện cho phép). Ngoài ra, đối với nhiều nữ sinh viên, làm thêm là một điều kiện giúp họ tự khẳng định năng lực của bản thân với những người thân và những người xung quanh; đồng thời, công việc làm thêm cũng giúp các nữ sinh viên học hỏi thêm nhiều kiến thức từ thực tiễn cuộc sống.

Tuy nhiên trên thực tế, việc đi làm thêm không phải là một điều dễ dàng đối với các nữ sinh viên. Những khó khăn dễ nhận thấy ở những sinh viên này là việc lạm dụng một lượng thời gian khá lớn của việc học tập, nghiên cứu khoa học, trau dồi kiến thức để làm thêm. Việc làm thêm còn đòi hỏi sự tập trung cao độ vào sự vận dụng trí óc. Điều này làm cho nhiều nữ sinh viên đến trường học trong tâm trạng mệt mỏi. Nhiều sinh viên không thể để tâm trí cho việc học. Vì thế, chất lượng học tập của

họ bị giám sát. Chẳng hạn, một sinh viên nữ năm thứ tư, khoa Xã hội học thời gian, ảnh hưởng đến kết quả học tập do không có thời gian đọc sách, nghe trường hợp sinh viên cho rằng: "Đi làm thêm cũng có những cái được và cái ma. mà là do bản thân mình: do nhận thức, do sự tổ hợp kiến thức để làm việc. Phải bù thời gian, tri thức, mối liên hệ. Đi làm thêm mà bất chấp công việc gì chỉ cần có tiền thì mất rồi." (Sinh viên Khoa Ngoại ngữ, trường ĐHNN) \*.

Bên cạnh những khó khăn trên, đối với nữ sinh viên, việc làm thêm không thể không đem lại một số lợi ích nhất định. Chẳng hạn như: giúp cho các nữ sinh viên không bị thụ động trước những biến đổi trong xã hội. Họ sẽ không còn cảm giác bỡ ngỡ trước muôn mặt phức tạp của cuộc sống đời thường, mà có thể thích ứng được với những đòi hỏi đòi hỏi hết sức khắc nghiệt của xã hội đặt ra đối với những người trẻ tuổi. Điều đó làm hình thành cho họ những kinh nghiệm làm việc, kinh nghiệm sống quý báu mà họ không thể có được, nếu không lao vào công việc, không cọ xát, tiếp xúc với thực tế. Như một nữ sinh viên khoa Đông Phương tâm sự: "Việc đi làm thêm giúp cho sinh viên không sống i. Sau này, khi đi xin việc, đi làm con người sẽ trở nên linh hoạt, có kinh nghiệm xã hội". Hoặc theo một nữ sinh viên ở Học viện hành chính quốc gia: "Làm thêm giúp cho con người cảm thấy vui sống và hiểu biết hơn do và chạm nhiều. Vì thế chúng ta sẽ khôn hơn, tự tin hơn, phán đoán và mạnh dạn hơn. Rèn luyện tính kiên trì, dẻo dai."; "Tăng thêm kinh nghiệm; mối quan hệ, khả năng giao tiếp tăng. Không bị bỡ ngỡ khi đi làm sau này, không mất thời gian để thích ứng khi ra trường đi làm" (Sinh viên nữ khoa Anh, trường ĐHSPNN).

Có thể nói: qua việc làm thêm, những tri thức mà nữ sinh viên học được trong trường đại học được củng cố và mở rộng rất nhiều; đồng thời, họ cũng đạt được sự thỏa mãn đáng kể về nhu cầu vật chất thiết yếu.

Nhìn chung, những sinh viên đi làm thêm đều nhận thức rất rõ những việc mình làm và kết quả sẽ có được từ những công việc đó. Tuy nhiên, việc có nhiều nữ sinh viên với học lực trung bình, có nhu cầu đi làm thêm đã ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng học tập của họ. Vì vậy, phần trình bày dưới đây sẽ tập trung phân tích chất lượng học tập của những nữ sinh viên đang làm thêm.

### 3. Ảnh hưởng của việc làm thêm đến chất lượng học tập của nữ sinh viên

Sự ảnh hưởng của việc làm thêm của sinh viên nữ tới vấn đề học tập được thể hiện qua việc sử dụng thời gian của họ. Kết quả điều tra cho thấy: có 43.9% sinh viên làm thêm thường không cố định về giờ giấc, 19.4% sinh viên làm việc vào những dịp nghỉ, 33.7% làm việc ngoài giờ hành chính và 3% sinh viên làm việc trong giờ hành chính.

Giờ hành chính là khoảng thời gian sinh viên phải lên lớp học hoặc tự học ở nhà. Ngoài giờ hành chính, sinh viên có thể học thêm, đọc sách và nghiên cứu khoa học theo chuyên môn hoặc sở thích để mở mang kiến thức.

Với con số 33.7% sinh viên nữ đi làm thêm ngoài giờ hành chính cho thấy: sau khi học xong trên lớp, số sinh viên này đã dành thời gian của mình cho công việc làm thêm. Và như thế, họ không có

điều kiện để đọc sách, để ôn bài và dành thời gian cho nghiên cứu để nâng cao kiến thức chuyên môn. Số 3.0% sinh viên nữ đi làm thêm trong giờ hành chính buộc phải nghỉ học để đáp ứng yêu cầu của công việc làm thêm. Và như vậy, sinh viên làm thêm sẽ bị ảnh hưởng đến chất lượng học tập.

Mặc dù, cách học ở bậc đại học là tự học, tự nghiên cứu nhưng nó phải được dựa trên nền tảng những kiến thức căn bản được tiếp thu ở trên lớp và có được trong quá trình tự nghiên cứu. Việc sinh viên sử dụng thời gian học trên lớp, hoặc tranh thủ thời gian nghỉ ngơi để đi làm thêm, tất yếu sẽ có ảnh hưởng không tốt đến chất lượng học tập của họ.

Trên thực tế, việc sinh viên đi làm thêm giúp cho họ có những kinh nghiệm về cuộc sống, hiểu biết nhiều hơn về xã hội nhưng lại thiếu hụt những kiến thức cơ bản là một trong những mặt trái của vấn đề làm thêm. Thời gian đi học trên lớp, thời gian đi làm thêm khiến cho sinh viên không còn đủ thời gian để xem lại những kiến thức đã được học, đó là chưa kể họ bị mất đi một số kiến thức khi họ bỏ học để đi làm thêm. Điều này tất yếu dẫn đến sự giảm sút kết quả học tập sau mỗi kỳ thi cuối học kỳ hoặc cuối năm.Thêm vào đó, khối lượng kiến thức mà sinh viên phải tiếp thu, phải linh hoạt trong quá trình học ở đại học là rất nhiều, tạo nên một sức ép tâm lý lớn cho sinh viên qua mỗi kỳ thi, đặc biệt là với những sinh viên đi làm thêm. Vì vậy, trong sinh viên hiện nay, hiện tượng stress do căng thẳng về học tập và làm thêm là vấn đề đang tồn tại và cần được nghiên cứu.

Nếu so sánh theo tiêu chí học lực thì chúng tôi thấy rằng: đối với những sinh viên có học lực khá giỏi, kết quả học tập tuy có giảm sút nhưng không nhiều bằng những sinh viên nữ có kết quả học tập trung bình. Điều này được lý giải như sau: đối với nhiều sinh viên học khá giỏi, đi làm thêm mục đích đầu tiên của việc đi làm thêm là muốn tự khẳng định mình (32.71%), và mục đích kiếm tiền tăng thêm thu nhập đứng hàng thứ hai (23.36%). Ngược lại, những sinh viên có học lực trung bình lại đặt việc đi làm thêm để kiếm thêm tiền lên hàng thứ nhất (33.65%) còn mục đích kia bị đẩy xuống hàng thứ hai (26.92%). Như vậy, đối với những sinh viên có học lực khá giỏi, việc đi làm thêm sẽ giúp họ giải quyết rất nhiều về kiến thức. Họ sẽ không bỏ việc học trên lớp để đi làm thêm mà tìm cách sắp xếp hợp lý thời gian giữa công việc và học tập. Điều này giúp cho những sinh viên nữ này vẫn có thể đảm bảo được chất lượng học của mình trong khi vẫn đi làm thêm.

Đi làm thêm trong quá trình học ở đại học là một điều nên làm, vì nó sẽ giúp cho sinh viên nữ tiếp xúc với thực tế nhiều hơn, củng cố được những tri thức được học trong trường và mở mang thêm những tri thức có liên quan đến ngành học của bản thân, những mối quan hệ xã hội. Tuy nhiên, do sự ảnh hưởng không nhỏ của nó tới chất lượng học tập của sinh viên, nên cũng đòi hỏi các tổ chức, cơ quan, đoàn thể, các cấp lãnh đạo Đảng và Nhà nước, đặc biệt là các cấp lãnh đạo của các trường đại học có những chủ trương, chính sách cụ thể để trợ giúp cho những sinh viên đi làm thêm trong việc tìm kiếm những địa chỉ làm việc ổn định và phù hợp với ngành nghề mà họ được đào tạo.